TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 11 - 6 - 2019.
V/v *" Tranh chấp ly hôn"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyến – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 334/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Bà Phạm Thị A**, sinh năm: 1990. (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 10, ấp P, xã H, huyện L, tỉnh B.

* Bị đơn: **Ông Vũ Văn M**, sinh năm: 1984. (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 04 tổ 17, ấp P, xã H, huyện L, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Phạm Thị A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị A và ông Vũ Văn M tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh B. Sau khi cưới vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân là do bà A và ông M bất đồng quan điểm, thường hay cãi vã nhau nên đã ly thân từ cuối năm 2018 cho tới nay. Nay bà A không còn tình cảm với ông M nữa nên yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Bà A và ông M có 02 người con chung là Vũ Thiên B, sinh ngày: 03/11/2011 và Vũ Phạm Ngọc D, sinh ngày: 21/9/2013, hiện nay cháu B và cháu D đang ở với bà A, bà A yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Vũ Văn M có đơn xin vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra về việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các phiên tòa.

* Tại Biên bản lấy lời khai ngày 20/5/2019, cháu Vũ Thiên B có nguyện vọng được ở với bà Phạm Thị A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình giải quyết vụ án, xác định việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX và nguyên đơn, bị đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; giao 02 con chung cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng; Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Thị A yêu cầu ly hôn với ông Vũ Văn M, ông M cư trú tại huyện Long Điền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà A và ông M có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt đúng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: - Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị A và ông Vũ Văn M chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân giữa bà bà A và ông M là hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa bà A và ông M có sự bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi vã nhau, bà A và ông M đã sống ly thân từ cuối năm 2018 đến nay mà không hàn gắn được tình cảm vợ chồng, điều này cho thấy mâu thuẫn giữa bà A và ông M là có thật và trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương tôn trọng nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở để cho bà A ly hôn với ông M.

[3] Về con chung: Bà A và ông M có 02 người con chung là Vũ Thiên B, sinh ngày: 03/11/2011 và Vũ Phạm Ngọc D, sinh ngày: 21/9/2013, bà A yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Xét thấy, từ khi bà A và ông M sống ly thân cho tới nay thì cháu B và cháu D do bà A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hơn nữa cháu D là con gái cần có sự chỉ bảo của người mẹ nhiều hơn và cháu B có nguyện vọng được ở với bà A, do đó cần giao cháu B và cháu D cho bà A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà A không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bà A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử:

1/- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị A được ly hôn với ông Vũ Văn M.

2/- Về con chung: Giao 02 (hai) con chung là Vũ Thiên B, sinh ngày: 03/11/2011 và Vũ Phạm Ngọc D, sinh ngày: 21/9/2013 cho bà A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông M không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà A không yêu cầu.

Ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Nếu ông M lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà A có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông M.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà A không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

4/- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bà Phạm Thị A phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp theo biên lai thu số 0004401 ngày 22/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà Ađã nộp đủ. Ông Vũ Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/- Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/6/2019), các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND H.Long Điền;
- UBND xã Phước Hưng;
- TAND tỉnh BRVT;
- THADS H.Long Điền
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung